

Bản án số: 05/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 07/09/2021

V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Vân Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Lệ Thủy

2. Bà Hoàng Thị Kim Quy

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Lệ Quyên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà Đồng Thị Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý 63/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2021 về “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2021/QĐST - HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Phan Văn H, sinh năm 1962.

HKTT: Tổ 15, phường P, thành phố C, tỉnh Lai Châu.

Chỗ ở hiện nay: Thôn C, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. *Bị đơn:* Bà Ngô Thị T, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Tổ 15, phường P, thành phố C, tỉnh Lai Châu (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện về việc ly hôn, bản tự khai và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án của ông Phan Văn H là nguyên đơn trình bày:

***Về quan hệ hôn nhân:**

Ông Phan Văn H và bà Ngô Thị T về chung sống với nhau từ năm 1992 có đăng ký kết hôn, tuy nhiên bị thất lạc giấy đăng ký kết hôn nên ngày 16/6/2015 ông H, bà T đi đăng ký kết hôn lại tại UBND phường Tân Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, trên cơ sở tự nguyện, không bị ép buộc. Quá trình chung sống giữa ông H và bà T có nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống từ cách nuôi dạy con, cách ứng xử trong công việc và trong gia đình nội ngoại. Hơn nữa ông H và bà T khó trò chuyện với nhau chỉ chia sẻ việc chung của gia đình nên tình cảm vợ chồng rạn nứt khó hàn gắn. Từ năm 2014 ông H và bà T vẫn ở cùng nhà, nhưng ly thân. Tháng 12/2020 đến nay ông H về quê ở xã H, huyện T, Vĩnh Phúc sinh sống giữa vợ chồng không quan tâm đến

nhau nữa. Ông H nhận thấy không còn tình cảm vợ chồng và mục đích hôn nhân không đạt được nên ông đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với bà T.

Về con chung: Ông H và bà T có 03 con chung tên là Phan Thị Diệu H1, sinh năm 1992, Phan Thị Quỳnh H2, sinh năm 1992 và cháu Phan Đắc H3 sinh năm 1994, các con chung đã trưởng thành, tự chăm lo cho cuộc sống của các con nên sau khi ly hôn ông H không đề nghị Tòa án xem xét.

Về chia tài sản: Ông Phan Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Theo bản tự khai và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án của bà Ngô Thị T là bị đơn trình bày: bà T và ông Phan Văn H về chung sống với nhau từ năm 1992 có đăng ký kết hôn, tuy nhiên bị thất lạc giấy đăng ký kết hôn nên ngày 16/6/2015 vợ chồng bà đi đăng ký kết hôn lại tại UBND phường T Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, trên cơ sở tự nguyện, không bị ép buộc. Bà và ông H chung sống hạnh phúc từ sau khi cưới đến năm 2015, tuy cũng có những mâu thuẫn nhỏ. Từ năm 2015 bà T phát hiện ông H có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác, tuy sống cùng nhà nhưng ly thân, vợ chồng không cãi nhau, nhưng từ đó trở đi tình cảm vợ chồng rạn nứt, việc ai người ấy làm. Từ năm 2015 bà T và ông H vẫn ở cùng nhà, nhưng ly thân, từ tháng 12/2020 đến nay ông H về quê ở Vĩnh Phúc không quan tâm đến nhau nữa. Bà T nhận thấy cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Tuy nhiên tại biên bản lấy lời khai ngày 24/03/2021 bà T cho rằng bà và ông H đã nhiều tuổi nên ông H đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với bà, bà không nhất trí. Nhưng tại Biên bản về việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ ngày 06/8/2021 và trong đơn xin xét xử vắng mặt ngày 10/8/2021 bà T nhất trí ly hôn với ông H.

Về con chung: bà T và ông H có 03 con chung tên là Phan Thị Diệu H1, sinh năm 1992, Phan Thị Quỳnh H2, sinh năm 1992 và cháu Phan Đắc H3 sinh năm 1994, các con chung đã trưởng thành, tự chăm lo cho cuộc sống của các con nên sau khi ly hôn bà T không đề nghị Tòa án xem xét.

Về chia tài sản: Bà Ngô Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kết quả xác minh tại nơi cư trú của ông Phan Văn H và bà Ngô Thị T (BL 36, 37) thể hiện: Vợ chồng ông H và bà T trước đây cùng sống chung một nhà tại tổ 15, phường T Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, không xảy ra to tiếng gì với nhau. Tuy nhiên từ sau khi ông H nghỉ hưu ông H về quê ở Vĩnh Tường, Vĩnh Phúc sinh sống không thấy lên sống cùng bà T nữa.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Việc Tòa án thụ lý, giải quyết yêu cầu của nguyên đơn, quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa hôm nay là đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng quy định, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp. Các đương sự đã chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự tại phiên tòa.

Ông H và bà T đều có đơn xin xét xử vắng mặt, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử là phù hợp với khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Việc tòa án xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng đảm bảo đúng quy định tại Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 28, Điều 35,

39, khoản 4 Điều 147, Điều 228, 238 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: ông Phan Văn H được ly hôn với bà Ngô Thị T.
2. Về con chung: các con chung của ông H và bà T đều đã thành niên, có khả năng tự chăm lo cho cuộc sống của mình, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.
3. Về chia tài sản: Ông Phan Văn H và bà Ngô Thị T không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.
4. Về án phí: Ông Phan Văn H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Bà Ngô Thị T có nơi Đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ 15, phường T Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

Ngày 04/8/2021 ông H gửi đơn xin vắng mặt tại các phiên họp, phiên tòa xét xử và đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải do hiện tại ông đang sinh sống tại thôn C, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc vì dịch bệnh Covid 19 diễn biến phức tạp, đường xá xa xôi, không có phương tiện đi lại nên ông không thể có mặt tại Tòa án theo thông báo của Tòa án được. Sau khi nhận được Quyết định đưa vụ án ra xét xử, ngày 10/8/2021 bà Ngô Thị T có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông Phan Văn H và bà Ngô Thị T theo thủ tục quy định tại Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân:

Ông Phan Văn H và bà Ngô Thị T chung sống với nhau có đăng ký kết hôn vào ngày 16/6/2015 tại UBND phường T Phong, thành phố Lai Châu trên cơ sở tự nguyện, không bị ép buộc, do đó quan hệ hôn nhân giữa hai ông bà là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Ông H và bà T trước đây cùng chung sống một nhà tại tổ 15, phường T Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu. Từ năm 2015 giữa ông bà có nhiều mâu thuẫn, dẫn đến vợ chồng tuy sống cùng nhà nhưng ly thân, đến tháng 12/2020 ông H về sinh sống tại thôn C, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc. Sau khi sống ly thân ông H và bà T người nào chỉ biết bốn phần của người đấy, bỏ mặc nhau muốn sống ra sao thì sống, việc này là vi phạm nghĩa vụ của vợ chồng. Chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa ông H và bà T đã trầm trọng. Xét thấy hai vợ chồng ông H và bà T không có khả năng đoàn tụ, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Hơn nữa đến nay, ông H xác định không còn tình cảm vợ chồng nên đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với bà Ngô Thị T, trong đơn xin xét xử vắng mặt bà T cũng nhất trí ly hôn với ông H. Vì vậy, yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với bà T của ông H là hoàn toàn có

căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử xem xét, chấp nhận.

[3] Về nuôi con chung: Ông H bà T thống nhất trình bày các con chung của ông H và bà T đều đã thành niên, có năng tự chăm lo cho cuộc sống của mình, không đề nghị Tòa án giải quyết. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về chia tài sản: Ông Phan Văn H và bà Ngô Thị T không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Ông Phan Văn H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, 35, 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Phan Văn H được ly hôn với bà Ngô Thị T.

2. Về con chung: Con chung của ông Phan Văn H và bà Ngô Thị T đều đã thành niên, ông H, bà T không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về chia tài sản: Ông Phan Văn H và bà Ngô Thị T không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Ông Phan Văn H phải chịu tiền án phí sơ thẩm là 300.000 đồng, số tiền này được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng ông H đã nộp theo biên lai số AA/2016/0000581 ngày 24 tháng 3 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND thành phố Lai Châu;
- Các đương sự;
- Chi cục THA thành phố Lai Châu;
- UBND phường T Phong, TP Lai Châu;
- Lưu hồ sơ - TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Vân Anh